

ANNAM LỊCH SỰ

HAY NÊN



CÁI KHỎ CÀNH RIỂU

(Tiếp theo trong số này)

nhàm dò máy móc, tham mưu người làm, khóa phái không phải là II. Nếu không chung, lung hồn rõ, hoặc các nhà có thể lực giục có không đồng công hợp tác thì không thể làm được. Xã hội hoang vẫn nhỉ công xưởng giục có song vì cái đó không tiền mà đánh phái bỏ bê. Thành thường có một đội người công mò sờ dồn diễn nô, lập nhà máy kia, mà công việc cá nhân không thấu vào dân. (Trừ từ bản người ngoài). Ấy là một cõi.

b) Không có đoàn thể chung.— Công việc định nghiệp ngày nay, như: là việc to lớn như khẩn hoang và công xưởng này so, không thể lấy một tay một chun mà làm được. Cần phải có đoàn thể lớn. Có một cái đoàn thể vững vàng mà người trong đoàn thể ấy chia công cần việc, ai cũng biết lo việc chung, tu bão đầu ti mà người ta đã có lòng tin thì kể từ người naiều, gop gió làm bão, không bao lâu mà sẽ thành ra trấn bão khai lớn. Khoả vì người mình; thiếu hổn cáilòngcôngđức, khôngbiết hợp chung lại mà cùng làm một việc; mà nếu hợp chung lại mà cùng làm một việc, thì ngay công trường việc, hiếp dưới lửa trên, cái biết cái sự riêng của mình mà quên việc ích lợi của đoàn thể; thậm chí có kẻ lấy công làm tư, phinh người cướp lợi, như mấy hối buôn, gần đây mà công chung thanh van (như Tiên-long-Tương-doan v.v.). Vì thế mà người ta nghe đến sự báu vồn chung công thì đã rung minh, còn làm gì mà mong có đoàn thể. Ấy là bài cái.

c) Không có học thực dụng.— Tu bão đầu ti mà hợp là công thành ra chiến; đoàn thể không có, sao hợp người lại! Mãi nhiều thành ra đoàn thể. Hai đòn ấy vẫn khó mà chưa phái là khó, ngala là cũng có thể làm cho có được. Xem như già đây có bài góp ý số 5, 3 mươi vạn, chỉ cuộc khắp cả các lín, thi dù rò. Khốn vi người có, của có, mà bình thường đã không cái học định nghiệp, lại già dì-haben long công đức, thành ratam không ra trò. Không kẽ những bạn phinh người lấy tên bỏ vào tài riêng mìn, hoặc xa xi chơi bời cho thỏa thuê, bu nén mặc kệ. Tự trọng cũng có kẽ có một chút lương tâm, biết đến phải trái, cũng moe làm cho nêu việc, mà vi cái cứ không có học vấn, không có lịch duyệt thêm e i cảm quyền sở mà không biết xem, viết cái tài то cũng không chay, chỉ có một cái bụng lốt không thể đếm ra mà ông phò với cái đời giao thiệp trâm bùi, khôn ngoa: nhiều nỗi này được. Hai cuộc trán đều cũng phò cho kẽ khác lừa trước phu sau, mà công việc thành ra hư hỏng.

Ấy kinh tế xã ta có cái tình cảm đặc biệt như thế. Mong sao người minh được rộng quyền lập hội bàn việc mà mang đường sinh kế, mà người nước ai có quan tâm đến đường kính tế, cũng giục mà làm thế nào cho có cái học thử: đúng đắng ra mà đương những công cuộc đoàn thể chung và tu bão lớn... K. I & cái xe tăng bực nỗi vang vất nhiêu đặt tôi như sút ta, không gì giống hòm xú khác vậy.

Phim luận

Trung-kỳ nhân-dàn
dai-bieu vien

Kỳ hội đồng thường niên
năm 1931

BIÊN BẢN

ngày khai hội 7.Octobre 1931

Buổi chiều

(Tiếp theo)

Ông Định doanh sác.—Nhà nước đã again cưa thuận lợi, vậy nhà nước có trả phong pháp già mà phong bị lut cho lúa Thừa Thiên không bị ngập không?

Ông Girard.—Cứa Thuỷ an cách cửa Tu liêng 40 cây số, nước có thể chảy ra cửa Tu liêng được, nên nước chảy lâu thì mục nước không lên cao mấy.

Ông Định doanh sác.—Nếu có lút bắt thường như năm 1914 thì sao?

Ông Girard.—Nhà nước ta quá thi số chay qua đây mà ra bờ.

Ông Girard.—Về việc dân thấy toàn việc xin-lâm-bằng-cách-dập-dập được thi nhà nước đã làm. Nhắc tên tôi xin nói cho các ngài biết ngay thoả auwe sá thư & ruộng nào đã được thay lối. Nhà nước ta nhiều tên đã làm xong dân thấy chấp điều. Tôi đã đóng 5 với quan Khoa để dự định ngay thoả auwe. Tôi trả số tiền thuế ấy mỗi năm một mầu tây sang 8000 (tức mầu ta 8000) nhưng số đó chưa chắc vì qua Khoa sẽ chưa quyết định.

Ông Trương trọng Cầu.—Mỗi mầu bao đóng một năm thì đắt quá.

Ông Girard.—Thứ là phải chăng, ông Bồi huy Tia lấy thuế nước đến 30% một mầu ở tỉnh Quảng nam.

Ông Phạm Văn Quảng.—Ngài định lấy 28 một mầu tây thi bằng cát vào đầu mà tính ra số ấy.

Ông Girard.—Số ấy bằng vào số phi thi lâm mang mầu tây hết 150\$.

Ông Phạm Văn Quảng.—Nếu tính 28 một mầu tây thi cuối 20 năm số thi thuế sẽ 83×20=16600\$, từ năm 21 trở đi là tiền lời cả, xin hãy tính một bao là 100 năm mà tính: số thi là 83×100=8300\$ mà số chi phí có 1500 tiền lời là 650\$

Ông Girard.—vẫn biết rằng chúng ta bao mươi năm thi nhà nước lấy vốn lãi, nhưng mà nông dân đã nhớ thùy lợi đó để giữ thêm mài mòn thi thuế nước cũng có thể nhất định được, và sau đó mang trong xíu cho thêm thịnh vượng cũng phải.

Ông Phạm Văn Quảng.—Nhà nước giáp cho dân chủ không phải nhà nước làm để lấy lời. Vâ lại ở các tỉnh Bắc-kỳ có dân thường không phải trả thuế nước cũng có thể nhất định được, và sau đó mang trong xíu cho thêm thịnh vượng cũng phải.

Ông Girard.—Tuy nói lấy mầu tây để nhưng mây-jam dân thi chỉ lấy lít thôi sau ba bốn năm rõ ràng thành tốt mới. Số nhất định là 28 một mầu tây.

Ông Phạm Văn Quảng.—Ở Bắc-kỳ đến đến nay chưa phải trả tiền thùy lợi, chúng tôi xin lít mới làm xong trong mười năm không phải trả thuế 28, chỉ xin thi thuế thêm mỗi mầu 0\$30 như ở Tỉnh Bão.

Ông Girard.—Ở Bắc-kỳ rồi cũng phải trả.

Ông Lê Trọng Khoản.—Thưa nước nông quí dân không thể trả được.

Ông Girard.—Như xe đạp nước & Quèo-eg-egi thi mỗi mầu phải trả bao nhiêu? Như các ngài không ứng trả thuế và không ứng dân thấy thuế điều thi xin các ngài nói lên.

Ông Việt trưởng.—Chắc rằng ai cũng ứng chịu thuế để được nước vào ruộng nhưng thuế nước mỗi mầu tây là 8300 thi không qua.

Ông Trần Lê Thắng.—Ở Thanh hóa có phải trả không?

Ông Girard.—Thanh hóa cũng có là phải trả, còn Sông-râu nhất định phải trả.

Lương thám Ký.—Tỉnh tôi tám phò huyện ruộng đất dân xin, cần sự dân thấy rõ, xin chỉ rõ làm mài nước tại Tourse chẳng biết có dân khắp được không?

Ông Girard.—Lấy địa đồ chỉ những chỗ hiện trú làm mài nước tại Tourse chẳng thấy rõ làm mài nước.

Ông Nguyễn Kiêm.—Về việc dân thấy chấp điều kiện nhà nước đương làm theo cách này how về chàng tỉnh Quảng-nam tôi đã làm phò huyện. Địa đồ rõ ràng làm.

nhà nước dùng cách ấy có thể dew nước khát hết mọi nơi được không?

Ông Girard.—Không. nhà nước chỉ đặt máy bom ở phía bắc, vì tại đó nhiều sông chảy qua ruộng, nên dem nước lên cho vào ruộng được ngay.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Girard.—Làm đập thi công trình phi lầu nhiều lầm, như chỗ đó thi nên dùng cách máy bom liệu ho.

Ông Trần nhà Sáu.—Phò Diên bao về miền ba ban, phần nhà bị nước mặn làm hư hại, ruộng đất bỗn thong, biến có số nước Bồi huy Tia mà cũng không thể dem nước mặn chỗ ấy được. Bây giờ nhà nước có cách gì để làm hay không?

Ông Girard.—Được chỗ nào có nước ngọt thi đặt bom ở chỗ đó mà dem nước lên.

Ông Nguyễn-duc-Lý.—Tôi xin nhà nước hết sức làm cách dập dập như & làm Thành-hà, cho làm máy bom nước thi dân không bỗn lồng, & toàn viễn chông tôi như thế cả.

Ông Việt trưởng.—Về việc này xin viễn làm rõ thành cầu chung nói cho trưởng tần.

Cử viễn đều thoả

Ngày 8 Octobre 1931

Buổi sáng

Ông Việt trưởng.—Hôm nay xét về việc phu nắp dien dien và oan-sach xin Ông Nguyễn thành Hùng làm tờ trình của tôi ban sét định dien nói ý kiến cho Viện biêt.

Ông Nguyễn thành Hùng.—Tôi xin thi số thi số thi Trung-kỳ từ năm 1932, dư trát là 2650 910\$ là đã già sáu bách phân chí bát vào rồi, thi Hội đồng xin nhà nước xét theo thời thế & các thời bì phong trào biến động đất phu lâm ôn không được như các năm khác, và những lần bị trát han lút mất mua, như là Nghe an, Hà Tinh, Quảng Ngãi, và ba hòn đảo Quảng nam là Quế Sơn, Tam Kỳ. Tháng bính, mà xin dâm số già bách phân dien thi.

Ông Berthault.—Về việc nêu tôi sẽ trình quan Khoa sứ hiệp với quan Sứ mày linh ấy xét xem có nên giảm thi số giàm.

Ông Nguyễn thành Hùng.—Chẳng tôi xét việc già bách phân phu nắp thoả định không đúng. Cứ lý thi linh náo định số giài thêm lối số bách phân đeo đâm, song phần nhiều thi số bách phân đeo đâm trước rồi mới làm ngà sách sau mà khai thu lại còn nhiều linh được không hơn số đeo trát, thế là không công bằng.

Ông Nguyễn thành Hùng.—Khi xin thi số thi năm 1932, thi số thi là 2650 910\$ là đã già sáu bách phân phu nắp thoả dien vi hai tinh ấy đều bị trát, như Chánh phủ đã đưa ra.

Ông Berthault.—Về việc nêu tôi sẽ trình quan Khoa sứ.

Ông Nguyễn thành Hùng.—Khi xin thi số thi năm 1932, thi số thi là 2650 910\$ là đã già sáu bách phân phu nắp thoả dien vi hai tinh ấy đều bị trát, như Chánh phủ đã đưa ra.

Ông Berthault.—Về việc nêu tôi sẽ trình quan Khoa sứ.

Ông Nguyễn thành Hùng.—Xin lỗi là không có.

Ông Berthault.—Về việc nêu tôi sẽ trình quan Khoa sứ.

Ông Nguyễn thành Hùng.—Xin lỗi là không có.

Ông Berthault.—Về việc nêu tôi sẽ trình quan Khoa sứ.

Ông Nguyễn thành Hùng.—Xin lỗi là không có.

Ông Berthault.—Về việc nêu tôi sẽ trình quan Khoa sứ.

Ông Nguyễn thành Hùng.—Xin lỗi là không có.

Ông Berthault.—Về việc nêu tôi sẽ trình quan Khoa sứ.

Ông Nguyễn thành Hùng.—Xin lỗi là không có.

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUE

Quan-quyền, Khâm sứ Châtel lên chức thiết tho

Quan-báo ngày 21 novembirs, có đang xác lệnh bô ông Eutrope, Khâm sứ hàng ba ở Bông-Pbáp quyền chức Tổng-đốc Nam-ký, kđ từ ngày 09 Krapthemer xuống tàu vđ Pháp ngay. Một tờ chí dụ khác bô ông Le Fol làm Khâm-sứ Lào. Còn quan-quyền Khâm sứ Trung-kỳ Châtel thi lên chức thiết tho.

THỦA THIÊN

Dân Thủa Thiên cùng sắp bị đổi Cảnh linh dân ở Thủ thiên rời ra cũng phải chịu chung một số phận đổi. Phao nhiêu là dân làm ruộng, mà năm nay chắc phải bỏ lợn, vì trời khan đói địa đã deo cái họa đói-trâu khắp vùng cả.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

Ông Nguyễn Kiêm.—Tỉnh tôi có một con sông lớn là sông Thu bồn có thể làm đập được, sao nhà nước không làm.

PHÓ YÊN

TỘI BIẾU-KHUYẾT RẤY

Nguyên-vì có chuyện lòn xòn, quan-trên-sắc-mỗi-làng-phai-bảo-cứ-cứ-một-vị-tộc-biển-dé-khuyen-day-dân

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM



Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hết xin không mất tiền một quyền sách dạy cách nuôi
trẻ bằng tiếng Quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa
NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Hải Phòng.

Comptoirs Commerciaux d'Annam
Commission - Représentation
TRUNG-KÝ THƯƠNG-CỤC
107, Rue Paul-Bert - HUẾ
LÊ THANH CÁNH chủ nhân

Maison HOP-THINH
SOIERIE & MERCERIE
37 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang
HANOI

Bán hiện chuyên mua bán các thứ hàng
tại lão Bắc-kỳ như: linh tò, linh quan
đen, trang tròn và hoa. Thé thảm, bàng
đen, các món tròn và hoa. Lụa thảm
cao mầu, trang bì khò 0m37, 0m40, 0m70,
0m75, 0m80.

Lượt đeo các hàng, vải mầu, chè hạt.
lau sỉ và bán lẻ giá rất rẻ, vi biển hiện
buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn
được tại gốc những hàng kinh tranh. Các
Quý Khách ở xa xin viết thư về lấy mẫu
và gửi hàng, bùn hiện sẽ gửi kèm lấp tức.

Lai còn các thứ hàng tạp hóa như
đồ da, vali, yên ngựa, cắp sách, gậy
giáp, ví da, đồ đồng, đồ thiên, như mít
gỗ và ván... bao hiệu có bén bún
rất nhiều xin các quý khách chiếu cố,
bán hiện rất hoành nghênh. Gởi hàng đi
các nơi theo cách lanh hóa giao ngan
(Contre-Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ, các
quý khách mua thấy sẽ biết.

Nay cần đọc

M NGUYỄN-THỊ-SÁU
HOP-THINH
Soierie & Mercerie 37 Rue des Cantonnais
HANOI

MÁT TRỜI

Mấy tháng gần đây, trời nóng bức quá, hè-thở-biển lèn đến ba bốn mươi độ. Tuy
vậy, ánh mây thuật tối mờ của hiệu HUONGKY vẫn được quý khách rất đón hoan
nhênh, không hề nóng bức đến chực thiêt động. Trời nóng của đồng như thế, buông
hở đèn tiết sang thu, trời thêm mát mẻ, có lẽ các quý khách càng đến thiêt động
hơn, lại chính bản hiệu chè nhân thản hành dung làm đỡ khỏi phu lòng các quý
khách chia sẻ về lỗi ánh mây. Chinh là lỗi ánh hiệu HUONG-KÝ khôn xuông ra trước
nhất, nên dùn hất bước bằng bước. Các quý khách có đến xem tận nơi mới
biết rõ công nghiệp của bản hiệu về ánh này đã hai mươi năm có lẽ.

HUONGKY PHOTO

48 Rue Jules Ferry — HANOI

Trình-thẩm Tiêu-thuyết

ĐỘI-NHÂN CÙ

Ngày ngày mưa đậm, đường sá
bẩn lầy, gió lùa xát mệt, lè môi cõ
xương, từ khi bắt đầu di phânbước
chân ra cửa đi thăm bệnh cho người,
thì trong ngày tôi chỉ ngồi trước
song xem sách đọc báo để lèn khâm
cát cảnh trời a tinh. Nhưng tôi có
thời quen, mỗi ngày hè khi tiếng gá
xào xác, tiếng hòn hòn hót hé ngoài
sóng, tôi lèn bỏ giường trở dậy,
bật áo cầm cao, tìm đến chốn thán
lâm, lèn bộ đồi hòn, để hắp lèn cõ
không khí thanh lèn buổi sáng;
hoặc lèn bén khe, bắt một vòi
con cá nhỏ, cõng để di đường lèn
thán. Đã hơn mươi năm trời, tôi
không khi nào bỏ cái thời quen ấy,
vì thế mà tôi lèn thán hè tráng kiện,

không có bệnh hoạn bao giờ.

Mái ngày hè trời lèn khó chịu,
mưa dầm suối cả một tuần, tinh
thần tôi mỏi mệt, đường như sinh
đã chứng bệnh. Một hôm trời oto
rạng sáng, hơi lạnh lột vèo đến gõi,
giặc ngù rùa lan, tôi bận áo, ngồi
đứng, trống ra ngoài trời, đứng cả
bóng hòng, chiếu vào tường vách.
Lòng tôi khi ấy vui sướng, miệng
đông la to lên:

— Tôi đẹp thay cảnh trời ngày
nay!

Tôi liền xâu giày ra đi, lắc áy thi
Phúc-quân (Phúc-nhl-ma-Tu) đương
ngay say chưa dậy. Tôi đi ra ngoài,
chứng đến bà già, khi vè thi đã
chín giờ rồi, thay Phúc-quân vùa
đứng báu sảng zong, trên bàn để
một tờ lèn vèn mèt ông đương
châm chí vèo đó. Nghe tôi vèo ông
lèn nói:

— Ông ngay nay trời lèn khó chịu,
mưa dầm suối cả một tuần, tinh
thần tôi mỏi mệt, đường như sinh
đã chứng bệnh. Một hôm trời oto
rạng sáng, hơi lạnh lột vèo đến gõi,
giặc ngù rùa lan, tôi bận áo, ngồi
đứng, trống ra ngoài trời, đứng cả
bóng hòng, chiếu vào tường vách.
Lòng tôi khi ấy vui sướng, miệng
đông la to lên:

— Tôi đẹp thay cảnh trời ngày
nay!

Đọc bài « Cái quá khứ và cái
tương lai của Phụ nữ »

PHỤ NỮ ĐIỂM DÀN

Đọc bài « Cái quá khứ và cái tương lai của Phụ nữ »

dang trong Phụ-nữ tân văn hai số 108 và 109

Bài ký là của chí Phạm-Văn-Anh
viết ra.

Chí kè ra bảy cái nguyên
nhân làm cho nữ quyền truy
lạc, nhưng xem cho kỹ thì ta
có thể chấp chung lại làm một cái,
tức là cái « Chế độ gia-dinh thành
lập ». Tôi xin lược trích đoạn
nói về chế độ gia-dinh thành lập ra
làm cho độc giả cùng xem, rồi sẽ phu
lời thương xác chung chí:

« Các xã hội của loài người tràn nòi
có lẽ từng qua cái thời đại họ mẹ.....
Ở thời đại ấy, địa vị dân bà cao hơn địa
vị dân ông. Quyền lực dân bà lớn hơn
quyền lực dân ông... Loài người tài
sao từ họ mẹ biến làm họ cha,
thật là mèo xát rò ra được. Cả
theo chỗ tôi xét, thời xã hội loài người
lùn trước chí có sự hợp quần chò không
cô gia-dinh ché độ, vóc vẹc dân bà to lớn
bằng vóc vẹc dân ông, tài trí dân bà
thông minh bằng tài trí dân ông, vì thế mà
địa vị dân bà được bình đẳng... Và lại
người đời bây giờ chỉ biết có mẹ chứ
không biết có cha, thời xìn dân bà
phải cao hơn quyền dân ông.

« Nhưng sau lại, xã hội càng ngày càng
tiểu... mà chế độ gia-dinh mới ra.
Chế độ gia-dinh đã thành lập rồi, vì lẽ
nỗi con và coi sóc việc nhà, người dân
bà phải buộc chúa ở trong lòi vách
tườ. g phải là công việc ở ngoài cho
dân ông làm lung. Một ngày lại một ngày,
vóc vẹc dân bà bị thiếu cùi động mà yếu
lòn dì, tự mình không đỡ súc bò bò Mỹ
nhìn, nén mồi phải nương nhờ vào sức
dân ông mới sống được. Một ngày lại
một ngày, cái tài trí của dân bà bị không
chỗ đứng, nén lu lèp lòn dì, tự mình
không đỡ súc lèm ác, phải nhờ dân ông
cung cấp cho mới sống được.

« Vì đó mà địa vị dân bà càng ngày
càng sa sút mà xã hội người mới bò
họ mẹ theo vè họ cha vậy. Vậy thời nòi
cho dùng ra, cái ngày mà loài người lập
thành chế độ gia-dinh tức là ngày quyền
dân ông lớn hơn quyền dân bà.

Đọc đoạn ấy mà cứ theo từng
câu văn thì nói gia-dinh
thành lập sau thời đại họ mẹ
cũng được; mà muốn nói gia-dinh
thành lập từ thời đại họ mẹ
cũng được đi. Từ trên dưới là
theo ý trước, rồi lại xen câu: « Vì đó
mà địa vị dân bà càng ngày càng
sa sút, mà xã hội loài người mới bò
họ mẹ theo vè họ cha, thành ra trai
treo như bò. Câu ấy có thể cảm như
một câu phà đâm, nói rõ là chỗ sơ
ý của chí. Vô chăng đã cho chỗ
đa g-dinh là cái nguyên nhân làm
cho nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà cao
hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại họ cha được.

Tôi đồng ý với chí, về chỗ ché độ
gia-dinh là cái nguyên nhân làm cho
nữ quyền truy lạc, có lẽ tôi nhận
rõ là thời đại họ mẹ địa vị dân bà
cao hơn địa vị dân ông, thì không thể
nào nói gia-dinh thành lập trước
thời đại

